

MỘT SỐ KHÍA CẠNH TÂM LÝ CỦA NGƯỜI HỌC TRONG XÃ HỘI HỌC TẬP

• PGS.TS. MẠC VĂN TRANG

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

Xã hội học tập (XHHT) là một xã hội trong đó mỗi cá nhân và mỗi tổ chức coi việc học là một hoạt động tất yếu cùng với những hoạt động khác, làm nên cuộc sống thường ngày để có thể thích ứng với những đổi thay, tiếp tục tồn tại và phát triển. Bài viết này xin trình bày một số khía cạnh tâm lý của mỗi người học và mỗi tổ chức xã hội với tư cách là những chủ thể học tập trong XHHT.

1. Một số khía cạnh tâm lý cá nhân

Học tập cũng như các công việc khác, chỉ khi con người chủ động, tích cực hoạt động, trở thành chủ thể của hoạt động thì mới đem lại kết quả thực sự. Trong XHHT, mọi điều kiện khách quan ngày càng thuận lợi hơn cho người học, nhưng thách thức cũng nhiều hơn, đòi hỏi người học phải có tính tự giác, ham học, có kĩ năng học tập và biết làm chủ bản thân cao hơn.

1.1. Ý thức rõ mục đích, động cơ học tập

Thực ra, người ta học cũng như lao động là xuất phát từ nhu cầu sống còn và phát triển. Nhưng nhu cầu được nhận thức chuyển thành động cơ, mục đích học tập: Học vì cái gì, đạt tới đâu, để làm gì? Trên cơ sở đó người học mới có định hướng: học cái gì, bằng cách nào để đạt hiệu quả, đáp ứng được động cơ, mục đích của mình. Điều này đã được "Hội đồng về giáo dục thế kỉ XXI" của UNESCO nêu thành triết lí bốn trụ cột của giáo dục: "Học để biết; học để làm; học để cùng sống với nhau; học để làm người"¹. Một cách khác, có thể nêu lên một số hướng kích thích động cơ, mục đích học tập của người học trong xã hội hiện đại:

Học để khám phá bản thân. Cho đến nay, loài người và bản thân mỗi con người còn biết bao điều bí mật, lạ lùng luôn thôi thúc người ta phải tìm hiểu, khám phá, khai thác, sử dụng tiềm năng của mình một cách hiệu quả. Trong xã hội

hiện đại, ngày càng xuất hiện nhiều người phát hiện ra khả năng tiềm ẩn của mình. Nhiều em bé làm toán, học ngoại ngữ, viết văn... nổi tiếng từ 7-8 tuổi; nhiều cụ sinh viên 70 – 80 tuổi mới miệt mài đến giảng đường đại học; nhiều người sáng tác thơ, văn, nhạc hoạ nghiệp dư đem lại sáng tạo có giá trị bất ngờ; nhiều người lao động say mê sáng tạo kĩ thuật, công nghệ có hiệu quả... Những bí mật về bộ não, về thế giới tâm lí, tâm linh, về những tiềm năng kì lạ, bí ẩn của những người xung quanh và bản thân mình luôn là những động lực thôi thúc người ta phải tìm hiểu, phát hiện, ứng dụng đem lại lợi ích cho bản thân và xã hội. XHHT tạo mọi cơ hội cho việc khám phá bản thân và nhiều điều kiện cho sự bộc lộ, thể hiện, chia sẻ... Tự do nhiều hơn cũng đòi hỏi năng lực và trách nhiệm nhiều hơn là những tiền đề thúc đẩy các cá nhân nỗ lực học tập.

Học để tinh thông nghề nghiệp. Bất kì nghề nào trong thế giới ngày nay cũng đòi hỏi phải tạo ra những sản phẩm (cả vật phẩm và loại dịch vụ) được khách hàng chấp nhận. Khách hàng ngày càng thông minh, khó tính; sản phẩm ngày càng nhiều; sự cạnh tranh ngày càng gay gắt... nên người làm nghề phải tinh thông, chuyên nghiệp. Để bám sát thị trường, hiểu rõ khách hàng, tạo ra sản phẩm đủ sức cạnh tranh, người lao động ở bất cứ nghề gì, dù là làm bảo vệ, tạp vụ, giúp việc gia đình hay nhà khoa học, nhà lãnh đạo ... cũng đều đòi hỏi phải có kiến thức, kĩ năng, phẩm chất nghề nghiệp tương ứng và không ngừng nâng cao, hoàn thiện trong quá trình lao động. Khi sức lao động đã trở thành hàng hoá thì giá trị đích thực của nó chính là hàm lượng chất xám chứa đựng trong sản phẩm lao động. Ngày nay giá trị sức lao động của mỗi người chủ yếu do người đó có biết đầu tư học tập hiệu quả, biết bảo tồn, sử dụng, phát triển đúng hướng hay

¹ Vũ Văn Tảo dịch, *Học tập một kho báu tiềm ẩn* (1998), NXB Giáo dục, tr. 7...

không. Do đó, ý thức rõ trong học tập phát triển nghề nghiệp là một yếu tố tâm lý cơ bản thúc đẩy việc học của mọi người trong XHHT.

Học để thích ứng với những thay đổi. Thế giới ngày càng phẳng². Toàn xã hội và mỗi con người ngày càng tham gia sâu, rộng vào quá trình toàn cầu hoá, nên những thay đổi, những biến động diễn ra hằng ngày đối với mỗi con người là rất lớn. Trước những biến đổi đó: một là phản ứng chống trả; hai là mặc cho mình bị cuốn theo số phận; ba là chủ động học hỏi để kịp thích ứng với những đổi thay. Cách thứ ba là tích cực, nhưng đòi hỏi con người phải học tập không chỉ những kiến thức, kĩ năng mới mà còn đòi hỏi phải thay đổi cả cách nghĩ, cách làm, thái độ, thói quen... Nước Mỹ nổi tiếng là năng động, luôn dẫn đầu thế giới về các phát minh, sáng chế. Vậy mà khẩu hiệu tranh cử tổng thống của Barack Obama năm 2008, quy lại chỉ có chữ "Thay đổi!" (Change), "Thay đổi suy nghĩ sẽ thay đổi cuộc sống của anh!" (Change your mind, Change your life!). Năm 1986, Đảng ta khởi xướng công cuộc Đổi mới, bắt đầu bằng "đổi mới tư duy" và đã đạt được nhiều thành tựu cơ bản. Trên bình diện cá nhân, để thích ứng với những đổi thay của thế giới ngày nay một cách chủ động hiệu quả, con đường cơ bản nhất là chịu khó học hỏi để thay đổi cách nghĩ, cách làm, cách sống... của bản thân cho phù hợp với thời đại. "Khi thế giới trở nên phẳng – và bạn cảm thấy mình chịu nhiều áp lực thay đổi – hãy tự trau dồi kĩ năng cho chính mình chứ đừng tìm cách xây rào cản"...³

Học để hoàn thiện nhân cách. Con người có nhân cách vững vàng không chạy theo số đông mù quáng hay kiêu xu thời, mà chủ động tiếp thu cái mới có chọn lọc, phê phán, có đóng góp sáng tạo cho cộng đồng, xã hội. Trong XHHT, cơ hội, điều kiện cho việc tiếp thu những tinh hoa văn hoá của dân tộc và nhân loại để phát triển, hoàn thiện nhân cách là rất cao; đồng thời điều kiện, cơ hội để hiện thực hoá nhân cách của bản thân cũng rất lớn. XHHT giúp cho các mối quan hệ, các hoạt động, giao lưu của cá nhân thuận lợi, phong phú, đa dạng, đa chiều, có nhiều điều

kiện để thử thách, trải nghiệm... Điều đó sẽ giúp cho nhân cách phát triển phong phú, hài hoà hơn. Nhân cách của mỗi người sống động và phát triển trong mối quan hệ với môi trường xung quanh. Do vậy, mỗi người phải học hỏi không ngừng từ mọi người, mọi lúc, mọi nơi để biết sống hài hoà với nhóm, với xã hội, với cộng đồng nhân loại và thế giới tự nhiên, đồng thời thể hiện được bản sắc độc đáo của bản thân, làm phong phú đời sống chung.

Tóm lại, ý thức rõ mục đích, động cơ học tập là yếu tố quan trọng nhất giúp người học có cơ sở định hướng cho hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực.

1.2. Nuôi dưỡng niềm hứng thú, say mê học tập, nghiên cứu, sáng tạo

Trong XHHT, việc học chủ yếu là tự học, học thường xuyên, học suốt đời. Nếu người ta học vì niềm vui tìm hiểu được điều mới lạ, vì hứng thú sáng tạo, vì say mê áp dụng điều học được vào thực tế... thì việc học trở thành nguồn vui, niềm hạnh phúc. Ngược lại, học vì sợ hãi, vì ép buộc, vì đối phó ... sẽ là sự mệt mỏi, căng thẳng, chán ngán, bất hạnh triền miên đối với người học. Học như vậy sao hình thành nên XHHT được! Để tạo hứng thú say mê học tập, nội dung học tập cần phân hoá cao, tạo cơ hội cho người học "cần gì, muốn gì, thích gì - học nấy"; hình thức, điều kiện, phương tiện, phương pháp phù hợp với người học; việc học đem lại kết quả thiết thực, góp phần làm phong phú hiểu biết, "đổi mới tư duy", phát triển năng lực người học thực sự, chứ không phải "đoạt được tấm bằng" là kết thúc việc học! Kết quả thực sự của việc học sẽ nuôi dưỡng, kích thích hứng thú học tập và càng hứng thú học tập, say mê nghiên cứu, sáng tạo càng đem lại những giá trị mới cho bản thân và xã hội. Như vậy, "Học, học nữa, học mãi" (Lênin), "hoạt động và học tập cho đến phút cuối cùng" (Hồ Chí Minh) mới ngày càng phổ biến ở số đông người trong XHHT.

1.3. Rèn luyện ý chí và kĩ năng học tập hiệu quả

Trong một thế giới phẳng, một xã hội thông tin, con người càng cần có ý chí. Nếu con người

² Thomas L. Friedman, *Thế giới phẳng* (2006) NXB trẻ.

³ Xem chú thích 2, tr. 613.

không biết xác định mục đích cho hành động, không đủ kiên trì theo đuổi mục đích, không đủ tinh tâm để tập trung vào công việc thì sẽ chẳng học được gì, làm được việc gì đến nơi đến chốn. Ngay từ các em nhỏ cho đến người trưởng thành phải đặt ra yêu cầu rèn luyện ý chí, tu dưỡng những phẩm chất cần thiết để tận dụng được lợi thế của XHHT làm phát triển bản thân, đồng thời đủ vững vàng vượt qua những cám dỗ tiêu cực diễn ra mọi lúc, mọi nơi. Mạnh lực của những cám dỗ tiêu cực có sức lôi cuốn rất lớn, khiến mỗi cá nhân dễ bị “biến dạng”, “hoà tan” hoặc sa ngã... Tôi quen biết hai sinh viên đều giỏi và tốt, cùng có cơ hội đi du học. Một người đi trước, một người phải chờ đợi thêm. Trong khi chờ đợi, cậu sinh viên này sử dụng thời gian rỗi vào việc rủ bạn bè đi giải khuây... rồi nhiễm HIV!

Trong lần giao lưu trực tuyến trên Vietnamnet gần đây (4/2008), thiền sư Thích Nhất Hạnh cho biết: Tăng đoàn Làng Mai (do Thiền sư chủ trì) có quy định khi lên mạng phải có hai người để tránh những cám dỗ, mê lầm... Các tăng, ni là những người được tu tập đầy công mà một mình đơn độc vẫn sợ khó tránh khỏi cám dỗ, sai lệch, hưởng chi các chúng sinh lòng chất chứa tham, sân, si sao tránh khỏi vô minh, tăm tối! Cho nên trong XHHT đòi hỏi con người có bản lĩnh, có ý chí biết làm chủ bản thân để biết định hướng đúng, có những quyết định đúng đắn và kiên trì theo đuổi mục đích; đồng thời đủ sức khắc chế, điều chỉnh những sai lệch của bản thân, đó quả là những thách thức không nhỏ đối với sự vững vàng nhân cách.

Mặt khác, để biết cách học, học tập hiệu quả, mỗi người phải rèn luyện một số kĩ năng cơ bản, như:

- Kĩ năng lựa chọn vấn đề, chủ đề để học trong từng thời điểm thích hợp;
- Kĩ năng xác định mục đích, mục tiêu phù hợp với việc học;
- Kĩ năng tìm kiếm, lựa chọn các nguồn thông tin;
- Kĩ năng lựa chọn các hình thức, phương pháp học tập phù hợp;
- Kĩ năng sử dụng các công cụ, kĩ thuật phục vụ cho việc học;

- Kĩ năng vận dụng điều học được vào thực tiễn...

Ngày nay, để học tập hiệu quả không thể thiếu những tri thức, kĩ năng cơ bản về công nghệ thông tin, về ngoại ngữ. Đây chính là những rào cản lớn đối với phần đông người học trong xã hội ta hiện nay, khi tiến hành E-learning, một phương thức học tập phổ biến trong XHHT.

Còn cần nhiều kĩ năng bộ phận như: kĩ năng xử lí thông tin, “chế biến” thông tin thành tri thức, kĩ năng ứng dụng, kĩ năng phân tích, đánh giá kết quả học tập, kĩ năng giao lưu, chia sẻ thông tin, liên kết với mọi người...

2. Khía cạnh tâm lí của tổ chức

Trong XHHT, các loại nhóm, cộng đồng, tổ chức đều có vai trò quan trọng đối với việc học. Ở đây chỉ xin nói về khía cạnh tâm lí của tổ chức với tư cách như một chủ thể hoạt động, chủ thể học tập. T.L. Friedman cho rằng, trong thế giới phẳng, một công ty nhỏ có thể trở thành người khổng lồ nhờ học được cách cạnh tranh, phát triển, và một công ty lớn muốn tồn tại cũng phải học làm cả những việc nhỏ... “Cách để các công ty nhỏ có thể thịnh vượng trong thế giới phẳng chính là học cách làm chuyện lớn”⁴... Chủ thể tập thể trong XHHT không chỉ là các công ty mà là mọi tổ chức kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội đang hoạt động trong xã hội. Các tổ chức này muốn tồn tại, phát triển bền vững đều cần không ngừng đổi mới cách nghĩ, cách làm sao cho hiệu quả. Như vậy, mỗi tổ chức phải không ngừng học tập. Một tổ chức trở thành một đơn vị học tập, một chủ thể học tập hiệu quả trong XHHT cần có những điều kiện tâm lí cần thiết.

2.1. Người lãnh đạo biết giá trị của việc học

Người lãnh đạo đơn vị biết được giá trị của việc học, coi trọng người thực học, có tài; đồng thời bản thân cũng ham học, khuyến khích lôi cuốn mọi thành viên trong tổ chức tích cực học tập, nghiên cứu tìm tòi sáng tạo, đó sẽ là động lực học tập cho toàn đơn vị. Ngược lại, thủ trưởng bảo thủ, lười học hỏi, coi thường sự học thì sớm muộn đơn vị cũng tụt hậu, những người giỏi sẽ ra đi... Trong XHHT, người đứng đầu tổ chức phải là một tấm gương không ngừng học hỏi, coi trọng

⁴ TLdd, trang 621.

giá trị của việc học, khuyến khích mọi người học tập, sáng tạo.

2.2. Biết tuyển chọn đúng người vào đúng việc

Việc các đơn vị tuyển người không xuất phát từ yêu cầu công việc, cách tuyển thiếu khách quan công bằng, không tuyển đúng người thực học, thực tài... sẽ ảnh hưởng lớn đến động cơ học tập của người học. Các ứng viên sẽ lo tìm các mảnh khoé chạy chọt hơn là lo thực học, luyện tài! Do đó việc tuyển nhân viên của các tổ chức trong xã hội có ảnh hưởng lớn đến việc học của toàn xã hội cũng như đối với mỗi đơn vị. Mọi tổ chức công bố rõ các vị trí lao động, yêu cầu công việc, nhu cầu tuyển người và có quy trình, phương pháp tuyển chọn người khách quan, chính xác sẽ là điều kiện thúc đẩy việc học trong XHHT.

2.3. Biết sử dụng và phát triển nguồn lực con người

Đối với mỗi tổ chức, việc bố trí đúng người đúng việc để làm việc hiệu quả là yếu tố quyết định. Tuy nhiên, mỗi vị trí công việc cũng như toàn hệ thống công việc của tổ chức luôn đòi hỏi đổi mới để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả. Vì vậy việc đào tạo, bồi dưỡng nhân viên là một nhiệm vụ cơ bản, là yêu cầu thường xuyên của mỗi tổ chức. Đào tạo lại, bồi dưỡng có nhiều phương thức: gửi đi đào tạo, tổ chức bồi dưỡng tập trung theo định kì, bồi dưỡng thường xuyên tại đơn vị, tự học tự bồi dưỡng... Trong XHHT, tổ chức có vai trò chỉ ra các mục tiêu phát triển nguồn nhân lực, tổ chức việc bồi dưỡng, học tập tại đơn vị là chủ yếu, khuyến khích việc tự học tự bồi dưỡng của mỗi thành viên để hoàn thành ngày càng tốt nhiệm vụ của mình. Trong XHHT, tổ chức phải coi phát triển nguồn nhân lực bằng con đường học tập nhằm tăng hàm lượng chất xám trong mỗi sản phẩm là con đường cơ bản nhất.

2.4. Biết đánh giá đúng, đãi ngộ phù hợp

Thị trường lao động ngày càng mở rộng, người lao động ngày càng có quyền tự do lựa chọn nhiều hơn, nên nơi nào biết sử dụng nhân viên hợp lí, đánh giá đúng, đãi ngộ xứng đáng sẽ có được những người giỏi và khuyến khích những người kém cố gắng học tập để trở nên khá giỏi. Trong trường hợp ngược lại, những người giỏi sớm muộn sẽ rời bỏ tổ chức hoặc làm việc cầm chừng, tranh thủ làm ngoài; người kém cũng

không cần cố gắng. Do vậy vấn đề đánh giá đúng và đãi ngộ phù hợp đối với nhân viên ở mỗi tổ chức là một điều kiện khuyến khích mọi người tích cực học tập vươn lên trong XHHT.

2.5. Tạo môi trường khuyến học, khuyến tài

Văn hoá của tổ chức, bầu không khí tâm lí của nhóm, của đơn vị có ảnh hưởng to lớn đến định hướng giá trị, niềm tin, tình cảm, trạng thái tâm lí, hành vi ... của mỗi thành viên. Một tổ chức có văn hoá khuyến học, khuyến tài sẽ ảnh hưởng tích cực đến việc học của mỗi thành viên và toàn đơn vị. Cùng với việc bố trí, sử dụng, đánh giá, đãi ngộ đúng đối với người lao động, cần tạo thêm những điều kiện như:

- Có chính sách cụ thể đối với việc khuyến học khuyến tài: khuyến khích nghiên cứu, ứng dụng khoa học- công nghệ, phát huy sáng kiến, cải tiến kĩ thuật của mọi thành viên, sao cho không ai "tranh công" của người khác. Mọi sáng kiến có hiệu quả đều được đánh giá, được phần thưởng xứng đáng về vật chất và tinh thần.

- Tổ chức cần tạo ra cơ sở vật chất kĩ thuật cho các hoạt động học tập, nghiên cứu, ứng dụng sáng tạo: Trang bị máy tính, mạng internet, thư viện, thư viện điện tử, điều kiện thực hành, thí nghiệm...

- Tạo được không khí, nếp sống ham học hỏi, khuyến học khuyến tài trong đơn vị: có góc văn hoá học tập thông báo các chương trình, các thông tin về học tập, gương học tập, sáng tạo; nêu các hình ảnh kích thích việc học tập, nghiên cứu; tạo nền nếp cho các hoạt động học tập, nghiên cứu, áp dụng sáng kiến; tạo không khí dân chủ trong học thuật cũng như trong việc phát huy sáng kiến giải quyết những vấn đề thực tiễn...

Tóm lại, trong XHHT, mỗi cá nhân và mỗi tổ chức đều là những chủ thể học tập vì lợi ích của bản thân mỗi người, của tổ chức và cũng là của toàn xã hội.

SUMMARY

Learning society is a society in which each individual and each organization considers learning a necessary task along other activities, which form their everyday life to adapt to changes, to survive and to develop. This article presents some psychological aspects of each learner and social organization as learning entities in the learning society.